

MỘT SỐ ĐỊNH HƯỚNG VỀ DẠY KĨ NĂNG VIẾT SÁNG TẠO CHO HỌC SINH TIỂU HỌC TRONG MÔN TIẾNG VIỆT Ở TIỂU HỌC

TS. TRẦN THỊ HIỂN LƯƠNG
Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam

1. Đặt vấn đề

Đối với môn Tiếng Việt ở Tiểu học, kĩ năng viết thường được coi là kĩ năng khó nhất trong bốn kĩ năng ngôn ngữ, vì nó không chỉ liên quan đến việc trình bày lời nói theo kiểu đồ họa, mà còn liên quan đến sự phát triển và trình bày suy nghĩ, bày tỏ tình cảm theo cách thức được cấu trúc hóa. Có ba loại kĩ năng viết, đó là: viết đúng mẫu chữ, viết đúng các quy tắc chính tả và tạo lập văn bản (lựa chọn các từ ngữ đúng ngữ cảnh và sắp xếp chúng theo cách hiệu quả nhất để biểu thị suy nghĩ, ý tưởng, thái độ, tình cảm).

Sự phát triển dần dần các kĩ năng viết ở bậc Tiểu học là quá trình các học sinh (HS) tiến bộ dần từ viết các chữ cái riêng lẻ đến các từ riêng lẻ, sau đó là các câu đơn giản và cuối cùng là các đoạn văn, bài văn ngắn. Thông qua quá trình này, HS từ chỗ phụ thuộc hoàn toàn vào hướng dẫn của giáo viên (GV) đến chỗ độc lập, sáng tạo hoàn toàn khi viết – đó là kĩ năng tạo lập văn bản – kĩ năng đòi hỏi sự sáng tạo nhất định của người viết, có thể gọi chung là *viết sáng tạo (creative writing)*. Có thể nói, bất kì điều gì chúng ta viết ra không phải là sao chép từ người khác đều được gọi là viết sáng tạo – đó là sản phẩm của sự sáng tạo và tưởng tượng của người viết.

Sự sáng tạo trong tạo lập văn bản được thể hiện ở hai phương diện: nội dung và hình thức thể hiện. Về mặt nội dung, tùy theo mỗi kiểu loại văn bản mà xác định sự sáng tạo của người viết đến đâu, thể hiện qua những yếu tố nào. Về hình thức thể hiện, sự sáng tạo của người viết được bộc lộ qua thể loại văn bản, cách lựa chọn từ ngữ, cách sử dụng từ ngữ, cách đặt câu, lựa chọn kiểu câu, cách sử dụng dấu câu,... Tạo lập văn bản khác với ghi chép chính tả.

Bàn về dạy kĩ năng viết cho học sinh tiểu học, trong cuốn "500 Activities for the Primary Classroom" (2007), tác giả Carol Read có đề cập đến việc dạy HS viết sáng tạo. Theo tác giả, trong những năm học ở tiểu học, khi trẻ đã tự tin hơn trong việc viết thì việc cho trẻ tiếp xúc với những thể loại hay yêu cầu các em viết về những vấn đề mới mẻ là rất quan trọng. Ý tưởng của trẻ sẽ được củng cố thông qua quá trình làm việc với những dạng viết đó. Ví dụ như viết tự do (*free writing*), ghi lại những việc đã trải qua, phát biểu nhận xét, nêu quan điểm và cảm nhận của bản thân, làm thơ, viết nhật kí, viết theo trí tưởng tượng (*imaginative writing*),... sẽ giúp trẻ vượt qua những suy nghĩ rập khuôn, máy móc để bước vào một thế giới của sự khám phá. Theo Juliet Enland, khuynh hướng dạy viết sáng tạo ngày càng tăng lên trong tất cả các bậc học trong những năm gần đây. Số lượng

các khóa học về rèn luyện kĩ năng viết sáng tạo đang gia tăng với tốc độ rất nhanh, thậm chí có thể gọi tên một ngành công nghiệp mới là "công nghiệp viết sáng tạo". (Writing Wrongs – 2009). Deirdre Fagan cho rằng GV có thể rèn luyện cho người học nâng cao kĩ năng viết sáng tạo thông qua việc luyện viết hồi kí, nhật kí, để các em không bị phụ thuộc vào các bài viết học thuật đơn thuần mà có cơ hội đào sâu thế giới nội tâm và phát huy trí tưởng tượng. (*Creative Writing Creating Community: the power of the personal -2010*). Theo Micheal Pearson, viết sáng tạo không chỉ phát huy thế mạnh trong các câu chuyện tưởng tượng hay giả tưởng, có thể dạy cho HS kĩ năng viết sáng tạo ngay cả với những chủ đề phi giả tưởng, những chủ đề trong thế giới thực. Khuynh hướng mới hiện nay cho rằng có thể sáng tạo ngay cả khi viết về những vấn đề thực tế. Nhìn chung, các ý kiến đều thống nhất rằng, viết sáng tạo đòi hỏi HS phải có ý tưởng, phải phác thảo ra ý tưởng và thể hiện ý tưởng trong bài viết. Viết sáng tạo là viết về những điều mới mẻ. Việc luyện viết sáng tạo khuyến khích người viết có kiến thức / có ý thức về sự suy nghĩ/khả năng suy nghĩ trong suốt thời gian luyện viết, cho đến khi đưa ra được bài viết tinh tế hơn. Viết sáng tạo giúp trẻ có được những trải nghiệm thực sự sâu xa trong thế giới của sự sáng tạo. Qua việc rèn kĩ năng tạo lập văn bản và viết sáng tạo, HS sẽ được phát huy khả năng sáng tạo tiềm tàng trong mỗi em.

2. Thời lượng và nội dung dạy học kĩ năng viết sáng tạo

Ở trường tiểu học hiện nay, chỉ xét về *thời lượng* dạy học kĩ năng viết, thời gian dành cho việc dạy học kĩ năng tạo lập văn bản và viết sáng tạo ít hơn nhiều so với thời lượng dành cho việc viết chữ thường, luyện chữ viết hoa và viết đúng quy tắc chính tả. Chưa kể thời lượng dạy kĩ năng viết chữ ở lớp 1, tính từ lớp 2 đến lớp 5, có thể thấy thời lượng dành riêng cho kĩ năng viết đúng mẫu chữ và viết đúng chính tả (qua tiết Tập viết và tiết Chính tả) chiếm tỉ lệ cao hơn nhiều so với thời lượng dạy kĩ năng tạo lập văn bản – viết sáng tạo. Dưới đây là bảng thống kê về thời lượng dạy viết:

Lớp	Số tiết Tập viết – Chính tả	Số tiết Tập làm văn	Tổng cộng
2	93 (75 %)	31 (25 %)	124 tiết
3	93 (75 %)	31 (25 %)	124 tiết
4	31 (33, 3 %)	62 (66,7%)	93 tiết
5	31 (33, 3 %)	62 (66,7%)	93 tiết
Tổng cộng	248 (57, 1%)	186 (42,9 %)	434 tiết

Bảng thống kê trên mới chỉ xét tỉ lệ số tiết giữa phân môn Tập làm văn với phân môn Tập viết và Chính tả. Trong số các tiết Tập làm văn, không phải tiết nào cũng có yêu cầu phát huy tính sáng tạo trong việc tạo lập văn bản. Có những tiết Tập làm văn chỉ rèn luyện sử dụng nghi thức lời nói (rèn kĩ năng nói trong giao tiếp) hoặc chỉ luyện cho HS cách điền vào giấy tờ in sẵn, không trực tiếp rèn kĩ năng tạo lập văn bản và viết sáng tạo.

Xét về nội dung dạy viết, có thể thấy yêu cầu luyện kĩ thuật và quy tắc viết đơn thuần được chú trọng hơn, đặc biệt là ở lớp 2, 3. Trong đó, yêu cầu luyện viết chữ hoa được thực hành nhiều (gần như mỗi tuần học đều có một tiết luyện viết một hoặc một số chữ cái viết hoa) ở cả lớp 2 và lớp 3. Đối với các tiết Tập làm văn, chương trình và sách giáo khoa (SGK) đã chú đến việc phát huy tính sáng tạo của của người học. Nhiều bài học đã rất chú trọng đến việc khuyến khích HS được nói, viết theo chủ đề khá phong phú, thú vị, bằng cách hiểu, cách cảm, cách nghĩ, cách diễn đạt của bản thân và đặc biệt là chú ý đến việc tạo cơ hội cho các em được nói, viết về những vấn đề mình quan tâm và yêu thích. Mặc dù có những bước đổi mới đáng kể về nội dung dạy học kĩ năng viết so với chương trình và SGK trước đây, song chương trình dạy học tiếng mẹ đẻ ở trường tiểu học của Việt Nam trong tương lai cần chú ý nhiều hơn nữa đến việc tạo cơ hội để HS phát huy cao độ tính tích cực, chủ động, sáng tạo trong học tập nói chung và trong việc viết sáng tạo nói riêng.

3. Một số định hướng về kĩ năng dạy viết sáng tạo cho HS trong môn Tiếng Việt ở Tiểu học

Đối với giai đoạn đổi mới chương trình sắp tới, từ thực tế dạy học kĩ năng viết ở tiểu học và kế thừa kinh nghiệm dạy kĩ năng viết của một số nước trên thế giới, chúng tôi xin mạnh dạn đề xuất một số ý kiến về dạy viết sáng tạo sau đây:

3.1. Về thời điểm dạy viết sáng tạo ở tiểu học

Hiện nay, theo chương trình môn Tiếng Việt ở tiểu học, HS có cơ hội rèn kĩ năng viết sáng tạo bắt đầu từ lớp 2 thông qua yêu cầu tạo lập văn bản. Qua nghiên cứu khả năng viết câu, đoạn của HS lớp 1 ở một số trường tiểu học và qua phỏng vấn trực tiếp một số giáo viên dạy lớp 1 có kinh nghiệm, có thể triển khai sớm hơn nội dung dạy học viết sáng tạo cho HS lớp 1 vì các lí do sau đây:

- Trước tuổi đến trường, trẻ em chủ yếu giao tiếp bằng ngôn ngữ nói, bằng cử chỉ, điệu bộ, nét mặt, ánh mắt hoặc bằng màu sắc, đường nét, hình khối... qua việc vẽ tranh, vẽ hình (giao tiếp bằng phương tiện đồ họa). Khi mới biết chữ, các em rất hứng thú khi vừa được khám phá, chiếm lĩnh, làm chủ một công cụ giao tiếp mới: chữ viết. Các em rất hứng thú khi tự mình đọc được các biển báo, băng rôn, quảng cáo trên đường phố, trong nhà hàng, cửa hiệu; đọc được các chữ trên ti vi, trên bảng thông báo của trường, nội quy của lớp học,... Các em rất thích thú khi được sử dụng chữ viết

để viết lời giới thiệu nội dung tranh hay lời thoại của các nhân vật trong tranh do các em sáng tác; viết để nói lên cảm xúc, suy nghĩ, mong muốn của mình với người thân, thầy cô, bè bạn; viết để chia sẻ điều khó nói với chính mình (theo kiểu nhật kí), v.v.... Nếu như trước đây, khi chưa biết chữ, các em thường nói trực tiếp ý nghĩ của mình với cha mẹ và mọi người xung quanh. Khi mới biết chữ và viết được chữ, thay vì nói trực tiếp, các em đã viết ra giấy, ra bảng con ý nghĩ, cảm xúc của mình rồi đưa cho đối tượng các em muốn chia sẻ, bộc bạch. Đọc những câu, những đoạn viết của các em, chúng ta dễ dàng nhận ra những điểm cần hỗ trợ các em, như: cách đặt dấu kết thúc câu, khắc phục lỗi chính tả, viết câu đúng, cách lựa chọn từ ngữ cho phù hợp đối tượng giao tiếp,... Theo chúng tôi, việc sửa lỗi chính tả, lỗi dùng từ, lỗi viết câu,... cho HS từ chính bài viết của các em và giúp các em sửa những lỗi mà chính các em mắc phải có ý nghĩa hơn nhiều việc hướng dẫn các em sửa những lỗi của ai đó mà sách giáo khoa đưa ra. Việc tạo cơ hội cho HS lớp 1 được viết ra những suy nghĩ, cảm xúc, mong muốn của mình là khả thi và có thể khích lệ HS bộc lộ khả năng sáng tạo của mình và xóa được tình trạng HS cảm thấy bị "đầy ải" khi phải viết tập viết chữ, viết chính tả quá nhiều và hình thức viết chính tả còn đơn điệu.

3.2. Về thời lượng dạy học viết sáng tạo

Theo nội dung dạy học kĩ năng viết theo chương trình và SGK môn Tiếng Việt tiểu học hiện nay, thời lượng dành cho tập viết chữ và viết chính tả được ưu tiên hơn so với so với tập làm văn, tập viết sáng tạo, mặc dù thông qua viết sáng tạo, HS vẫn có thể luyện viết chữ thường, chữ viết hoa hay rèn quy tắc chính tả. Khi thực hiện yêu cầu tập viết chữ, viết chính tả, hầu như HS ít được rèn suy nghĩ, tư duy vì tập trung vào việc viết chính xác con chữ. Do vậy, để phát huy năng lực tư duy sáng tạo cho HS, cần tăng thời lượng cho yêu cầu viết sáng tạo. Khi được tham gia viết sáng tạo, nếu yêu cầu phù hợp nhu cầu và tạo được hứng thú hoặc được khích lệ, HS sẽ rất hào hứng viết và thi nhau phát huy sự sáng tạo độc đáo của mình.

3.3. Về phương pháp dạy học viết sáng tạo

Để phát huy khả năng sáng tạo của HS khi tạo lập văn bản, khi lên lớp, GV cần vận dụng linh hoạt các PPDH phát huy tính tích cực của người học, trong đó động não là phương pháp dạy học rất quan trọng trong việc phát huy tính sáng tạo của HS, giúp các em tập trung tư duy cao độ để tạo ra những sản phẩm trí tuệ độc đáo và mở ra trí tưởng tượng phong phú của các em.

Việc tổ chức, sắp xếp, lựa chọn nội dung dạy học cũng là yếu tố đóng vai trò quan trọng trong việc kích thích sự sáng tạo của HS. SGK môn Tiếng Việt tiểu học sử dụng nhiều mẫu trong quá trình hướng dẫn HS tạo lập văn bản. Việc sử dụng đoạn văn mẫu là cần thiết, có thể giảm độ khó trong yêu cầu viết sáng tạo đối với HS tiểu học. Những đoạn văn mẫu thường là các đoạn

văn của các nhà văn, nhà thơ, nhà phê bình văn học hay nhà ngôn ngữ học. Những đoạn văn này lại được biên tập cho cô đọng, hàm súc và làm nổi bật vai trò “làm mẫu” cho HS. Sự điều luyện của những đoạn văn mẫu để khiến HS cảm thấy lúng túng khi phải tự tạo lập văn bản vì không thể viết hay như các nhà văn. Mặt khác, vì sẵn có đoạn văn mẫu, HS thường không có cơ hội động não, tức là không có tình huống buộc các em phải huy động vốn sống, vốn hiểu biết, vốn ngôn ngữ của mình để tạo lập văn bản theo yêu cầu. Các em sẽ chỉ tập trung vào việc “bắt chước” các đoạn văn mẫu sao cho không giống hết đoạn văn mẫu. Khảo sát bài tập làm văn của HS lớp 2 một trường tiểu học, hầu hết HS không viết theo suy nghĩ của mình, các em thường chép lại bài anh chị đọc hoặc viết cho ở nhà hoặc “bắt chước” nguyên văn các câu văn trong các bài tập đọc được học có liên quan đến chủ điểm của bài luyện viết. Do vậy, nên đưa mẫu theo những nguyên tắc sau:

- Tạo được khoảng cách giữa mẫu với yêu cầu đối với HS. Tức là, bài tập thực hành viết sáng tạo của HS không thể lệ thuộc hoàn toàn vào mẫu.

- Chọn thời điểm thích hợp để đưa mẫu. Khi đọc yêu cầu bài tập thực hành viết sáng tạo, HS cần phải động não, phát huy hết những trải nghiệm của bản thân, có cơ hội bộc lộ suy nghĩ độc lập, sáng tạo của bản thân để thực hiện yêu cầu. Có như vậy mới tránh được tâm lí dựa dẫm vào ý tưởng, cách viết của người khác. Không nên cho HS đọc câu mẫu, đoạn văn mẫu, bài văn mẫu trước khi các em chưa tự thân vận động thực hiện yêu cầu của bài học.

Để giúp HS phát huy khả năng sáng tạo khi viết, GV cần lưu ý:

- Tăng cường sử dụng / khai thác ưu thế của đồ dùng trực quan (tranh ảnh, vật thật / mô hình, video, đoạn văn / bài văn mẫu, ...). Khuyến khích HS sử dụng tất cả năm giác quan khi cảm nhận và mô tả sự vật, sự việc, hiện tượng. Các chi tiết đồ họa kết hợp sử dụng trong bài viết chắc chắn sẽ làm cho văn bản của họ hấp dẫn hơn.

- Có biện pháp hướng dẫn HS xây dựng nội dung đoạn văn (dựa trên đoạn văn mẫu / huy động vốn sống / ...).

- Cần tạo điều kiện để HS luyện làm văn nói trước khi làm văn viết.

- Có biện pháp hỗ trợ phù hợp với từng nhóm đối tượng HS.

3.4. Về việc đánh giá kĩ năng viết sáng tạo

Đối với HS tiểu học, các em viết ra được suy nghĩ, cảm xúc chân thực của bản thân đã là sáng tạo. Do vậy, tùy từng độ tuổi, yêu cầu viết sáng tạo cần được điều chỉnh phù hợp. Song, dù ở lứa tuổi nào, khi trong bài viết của HS bộc lộ được khả năng sáng tạo dù nhỏ (ở hình thức hay nội dung bài viết), GV cũng cần khích lệ, động viên, khen ngợi để các em phấn khởi và có mong muốn tạo ra những bài viết sáng tạo hơn. GV có thể

động viên, khích lệ, khen ngợi sự tiến bộ của từng HS trước lớp, điều này sẽ giúp các em tự tin hơn về khả năng sáng tạo của mình.

Song song với việc GV đánh giá khả năng sáng tạo của HS, cần tạo cơ hội để HS đánh giá lẫn nhau. GV cần khuyến khích các em không chỉ đưa ra những nhận xét, đánh giá mà còn phải thảo luận tìm cách làm thế nào có được văn bản hay hơn, mới mẻ, độc đáo hơn.

Nên trưng bày sản phẩm của HS trên lớp để các em cảm thấy vui và tự hào về sự sáng tạo của mình.

3.5. Rèn khả năng sáng tạo ở tất cả các môn học và hoạt động giáo dục

Cần tạo cơ hội để HS được thường xuyên bộc lộ sự sáng tạo. Tăng cường rèn luyện khả năng sáng tạo ở tất cả các môn học và hoạt động giáo dục trong nhà trường. Mục tiêu hình thành và rèn luyện cho HS tiểu học khả năng sáng tạo (trong đó có viết sáng tạo) phải được đặt ra ở tất cả các phân môn của môn Tiếng Việt nói riêng và ở tất cả các môn học, các hoạt động học tập và vui chơi của HS tiểu học nói chung.

Nếu trong tương lai, việc dạy viết sáng tạo được thực hiện như yêu cầu nêu trên và HS được rèn luyện thường xuyên, liên tục ở tất cả các cấp học, bậc học, chúng tôi tin chắc rằng các em sẽ trở thành những công dân năng động, sáng tạo, có ước mơ, hoài bão cao đẹp.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Trần Bá Hoàn, *Những đặc trưng của phương pháp dạy học tích cực*, Tạp chí Giáo dục, số 6/2002.
2. *Sự tiếp thu tiếng mẹ đẻ ở trẻ em và việc dạy nói* (Tài liệu tổng thuật), Tạp chí Thông tin khoa học Xã hội, số 6/1992.
3. Nguyễn Trí, *Dạy và học môn Tiếng Việt ở tiểu học theo chương trình mới*, NXB Giáo dục
4. Read Carol, *500 Activities for the Primary Classroom*, Mcmillan Press, 2007.

SUMMARY

The article has presented several orientations regarding teaching of creative writing skills for primary students in Vietnamese Language subject at primary level. According to the author, for Vietnamese Language subject at primary level, writing skill is often considered the most difficult among four linguistic skills as it is not only related to the presentation of speech in a graphic form but also to the development and presentation of thoughts, expressing of emotions in a structured manner. There are three types of writing skills, ie. Writing correctly the character form, writing correctly the spelling rules and creating text. The creativity in text creation is reflected by two aspects: content and format. In terms of content, depending on each type of text, one can determine the extent to which the writer's creativity is and through what factors it is reflected. In terms of format, the writer's creativity is reflected through type of text, language use, sentence building, punctuation marks.